

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-PT
Ngày: 29-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng
Các Thẩm phán: Ông Đỗ Mạnh Hùng
Ông Dư Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/TLPT-HS ngày 18/4/2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim C, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thị Kim C; sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKKHTT và cư trú: Số 26/1 đường L, Phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng K, sinh năm 1956 và chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1959; chồng Nguyễn Trọng H, sinh năm 1983 và có 01 người con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ chị Đặng Thị Thái N, bán hàng tại quầy B15 - B16 chợ P, Phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng thường hay chửi mẹ mình là chị Nguyễn Thị C1 (tên thường gọi là Xê) nên Nguyễn Thị Kim C có ý định ra chợ P để nói chuyện với chị N. Khoảng 17 giờ ngày 24/01/2021, C đang ở quán bán cà phê của mình tại Ngã 4 P, Phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng thì bà Trần Thị

Mộng Q (là mẹ chồng của C) đến chơi, lúc này C nghe bà Q nói đi ra chợ P mua đồ nên C xin đi nhờ xe ra chợ thì bà Q đồng ý. Sau đó, bà Q chở C ra chợ tạm P, bà Q dừng lại mua đồ còn C gặp M (không rõ địa chỉ cụ thể là em họ bên chồng của C) cũng đang đi chợ mua đồ, M có hỏi C: “*Chị đi đâu đó?*” thì C trả lời “*Chị đi tìm con hay chửi mẹ chị*” rồi C đi tới quầy bán hàng của chị Nguyễn Thị B hỏi chị B “*Có ai hay ganh tỵ với mẹ em, thường hay chửi mẹ em vì có quầy bán hàng đẹp ở phía ngoài vậy chị?*” thì chị Bình trả lời “*Không biết*”. Lúc này, C thấy chị N đang ngồi trong quầy bán hàng nên C đi bộ qua quầy của chị N hỏi “*Sao mà ăn chửi mẹ tao hoài vậy?*” thì chị N đứng lên nói với giọng thách thức nên C bực tức, bước vào trong quầy dùng tay phải tát mạnh 01 cái từ phải qua trái trúng vào vùng mặt bên trái của chị N, chị N dùng tay cào vào mặt C, cả hai lao vào đánh nhau. C dùng hai tay vung lên đánh khoảng 03 đến 04 cái trúng vào mặt và đầu chị N thì chị N cũng dùng tay đánh lại C, tiếp đó chị N nhặt một cái ghế gỗ đánh về phía C thì C đưa tay lên đỡ và bị trúng vào mu bàn tay trái. Lúc này, M thấy C bị đánh nên lao vào nói “*Mày lấy ghế đánh chị tao hả?*” rồi cùng C dùng tay hất văng ghế gỗ rớt xuống đất, tiếp đó C dùng hai tay đẩy chị N thì chị N cũng dùng tay túm áo C kéo C té theo vào vách treo quần áo rồi cả hai cùng ngã xuống đất. Sau đó, C ngồi đè lên người chị N rồi tiếp tục dùng tay kéo chân chị N ra khỏi quầy thì được M và mọi người trong chợ can ngăn. Sau khi được mọi người can ngăn thì C nhìn thấy Nguyễn Tiến H (em họ bên chồng của C) cũng đang ở đây và đứng cãi nhau với mọi người xung quanh, lúc này C được bà Q (mẹ chồng C) đưa đi ra phía ngoài chợ lấy xe mô tô chở về.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc ghế gỗ cao 30cm, kích thước 25cm x 25cm; 01 (một) chiếc dép màu xanh hình con cá.

Bị hại: Chị Đặng Thị Thái N bị tổn thương thị thần kinh sau chấn thương mắt trái. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 84 ngày 16/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đặng Thị Thái N là 31% theo nguyên tắc cộng lùi. Tổn thương do vật tày gây nên.

Ngoài ra, chị N còn khai trong lúc chị N bị Nguyễn Thị Kim C đánh thì bị mất số tiền 42.200.000đ trong quầy bán hàng. Tuy nhiên, quá trình điều tra không có căn cứ xác định chị N bị mất số tiền trên nên không có căn cứ để xử lý.

Bị hại N yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị tổng số tiền là 531.369.000đ. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Kim C đã bồi thường cho chị N số tiền 30.000.000 đồng nên chị N yêu cầu Nguyễn Thị Kim C bồi thường tiếp số tiền còn lại.

Trong vụ án này còn có đối tượng tên M, là người cùng đi với C tới gặp chị N. Quá trình điều tra, C khai không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ của M, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với M nên chưa có căn cứ để xử lý, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Tiến H, quá trình điều tra H khai nhận không tham gia đánh chị N và C cũng khai nhận không rủ H đi đánh chị N và không có ai nhìn thấy H có tham gia đánh chị N nên chưa có căn cứ để xử lý đối với H. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HSST ngày 10/3/2022 của Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Thị Kim C 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim C có trách nhiệm bồi thường cho bị hại chị Đặng Thị Thái N tổng số tiền là 112.264.000đ, bị cáo đã bồi 30.000.000đ nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho chị N số tiền còn lại là 82.264.000đ (tám mươi hai triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng).

Ngày 18/3/2022 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Ngày 22/3/2022 bị hại Đặng Thị Thái N kháng cáo tăng hình phạt, tăng bồi thường.

Ngày 09/6/2022 bị hại Đặng Thị Thái N có đơn rút toàn bộ kháng cáo, do đã thỏa thuận và đã nhận đủ tiền bồi thường của bị cáo số tiền 200.000.000đ. Đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị hại Đặng Thị Thái N tại Quyết định số 23/2022/HSPT-QĐ ngày 13/6/2022.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không thắc mắc khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo và áp dụng thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim C và đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Thái N gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo, bị hại là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo và nội dung kháng cáo của bị hại là tăng hình phạt và tăng số tiền bồi thường đối với bị cáo.

[2] Ngày 09/6/2022, bị hại Đặng Thị Thái N có đơn tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo, do đã thỏa thuận và đã nhận đủ tiền bồi thường số tiền 200.000.000đ. Đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị hại Đặng Thị Thái N tại Quyết định số 23/2022/HSPT-QĐ ngày 13/6/2022.

[3] Khoảng 17 giờ ngày 24/01/2021, do nghi ngờ chị Đặng Thị Thái N, bán hàng tại quầy B15 - B16 chợ P, Phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng thường hay chửi mẹ mình là chị Nguyễn Thị C1 nên Nguyễn Thị Kim C ra chợ tạm P để nói chuyện với chị N, do bức tức trước thái độ thách thức củ chị N nên bị cáo C đi tới quầy bán hàng thấy chị N đang ngồi trong quầy bán hàng, sau đó C bước vào trong quầy dùng tay phải tát mạnh vào vùng mặt bên trái của chị N, cả hai lao vào đánh nhau. C dùng hai tay đánh trúng vào mặt và đầu chị N, chị N cũng dùng tay đánh lại C, sau đó chị N nhặt một chiếc ghế gỗ đánh trúng vào mu bàn tay trái của C thì được mọi người can ngăn.

Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng, xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đặng Thị Thái N là 31%, tổn thương do vật tày gây nên. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự, an ninh, an toàn xã hội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đ đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo: Hội đồng xét xử (HĐXX) thấy rằng, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo mức án 36 tháng tù là có căn cứ, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm chứng cứ mới về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là văn bản xác nhận của bị hại đã nhận đủ số tiền thỏa thuận bồi thường và khắc phục toàn bộ hậu quả với số tiền 200.000.000đ và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; xét thấy giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền

200.000.000đ nên bị hại đã rút toàn bộ kháng cáo, không yêu cầu bồi thường thêm, việc khắc hậu quả thể hiện giữa hai bên đã thấu hiểu và chia sẻ những bức xúc trong đời sống, đồng thời trong vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại, nếu không có thái độ thách thức và biết kiềm chế, giải thích thì việc xô xát có thể sẽ không xảy ra. Tuy nhiên, trong vụ án này phần lỗi nhiều hơn và nguyên nhân vẫn thuộc về bị cáo nên bị cáo phải bị xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, công việc ổn định, lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, theo đề nghị của Đại diện của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Từ những nhận định trên HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim C.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HSST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Thị Kim C 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 29/6/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim C cho Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực

hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự (đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.)

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp Đ (02);
- VKSND Tp Đ (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp Đ 01);
- Cơ quan THAHS CA Tp Đ (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hồng